

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2022/HS-ST**  
Ngày: 20/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Cao Gia.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành Nhi và bà Phan Thị Liên.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Cẩm Thoang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Kim Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 20/4/2022 tại Trụ sở TAND huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 30/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 01/4/2022 đối với:

- **Bị cáo: Nguyễn Văn V**, sinh năm 1993 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Y Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Cha Nguyễn Văn P, sinh năm 1960, mẹ Văn Thị S, sinh năm 1961, có 02 chị, 01 anh; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- **Bị hại:** Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; có mặt.

Trú tại: Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Y.

- **Người làm chứng:**

1. Nguyễn T1, sinh năm 1975; vắng mặt.

2. Nguyễn Văn S1 sinh năm 1977; vắng mặt.

3. Nguyễn N, sinh năm 1942; có mặt.

Trú tại: Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Y.

4. Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1999; có mặt.

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Y.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn V là anh em con nhà chú bác ruột (T là anh V), T và V cùng nghề lái xe tải thuê chung, có mâu thuẫn về tiền nong; Yêu cầu V trả 7.500.000đ nhưng V không đồng ý. Khoảng 20h ngày 05/11/2021, V đang

chơi tại nhà Nguyễn T1 ở thôn Q, xã H, huyện T, T điện thoại đòi tiền nên hai bên cãi nhau và hẹn gặp tại nhà T1 để đánh nhau. Khoảng 21h cùng ngày, T đến nhà T1, lúc này V lấy một con dao dài khoảng 15cm, cán và lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 4cm, mũi bằng, đang dùng cắt trái cây bỏ vào túi quần và lấy hai đoạn cây tre dài 1,2m (đã buộc thành 01 cặp) tại sân nhà của T1 chạy ra dùng đoạn tre đánh T, T đưa tay phải đỡ làm đoạn tre rơi xuống đất, T xông vào dùng tay chân đánh lại V. V lấy dao từ trong túi quần ra cầm trên tay phải chém nhiều nhát trúng vào tay trái, mặt và cổ của T gây thương tích; được mọi người can ngăn, V bỏ về nhà, trên đường đi V ném con dao xuống ruộng nước, còn T được đưa đi cấp cứu. Giám định pháp y số 397/TgT ngày 13/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Thương tích của T là 15% do vật có cạnh sắc gây nên.

Cáo trạng số 12/CT-VKSTH ngày 28/3/2022 của VKSND huyện Tây Hòa truy tố V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại T thống nhất diễn biến sự việc như Cáo trạng nêu, đã nhận đủ khoản tiền bồi thường thiệt hại, không yêu cầu gì thêm; tha thiết xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo V.

Kiểm sát viên sau khi phân tích mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên cáo trạng, đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 và 65 BLHS; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo V từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Về dân sự: Bị cáo V đã bồi thường cho bị hại 7.500.000đ, bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 đoạn tre. Bị cáo chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V có lời khai phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng; phù hợp các tài liệu, chứng cứ và vật chứng có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Lúc khoảng 21h ngày 05/11/2021 tại thôn Q, xã H, huyện T, bị cáo Nguyễn Văn V đã có hành vi dùng 02 đoạn tre (đã buộc thành cặp) và dao là hung khí nguy hiểm đánh bị hại Nguyễn Văn T gây thương tích 15%. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện Tây Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử bị cáo mức án nghiêm.

[4] Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi của mình; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại 7.500.000đ, tự nguyện trả nợ cho bị hại 7.500.000đ và được bị hại bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự; trong vụ án, bị hại T có phần lỗi: Vai trò là anh con chú bác ruột V, lớn tuổi hơn mà xử sự không khéo léo, chưa đúng đắn với bị cáo, thách đố, hẹn và cùng đánh nhau với bị cáo ...(Công an huyện Tây Hòa ra quyết định xử lý hành chính), nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[5] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; được bị hại tha thiết xin miễn trách nhiệm hình sự là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt đối với bị cáo; bị hại có lỗi; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo không có vi phạm pháp luật nào khác, nên áp dụng thêm Điều 54 và 65 BLHS, có thể xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục tốt.

[6] Dân sự: Bị cáo V đã bồi thường cho bị hại T 7.500.000đ về khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Bị hại T không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[7] Xử lý vật chứng: 02 đoạn tre tròn là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

**2.** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54 và 65 BLHS; Tuyên xử: Phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo V cho UBND xã H, huyện T, tỉnh Y giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo V có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, huyện T để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp, bị cáo V thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người bị kết án Nguyễn Văn V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án V phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3.** Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu hủy là 02 đoạn tre (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa*).

**4.** Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên(01);
- VKSND H. Tây Hòa (01);
- VKSND tỉnh Phú Yên (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên (01);
- CC THADS H. Tây Hòa (01);
- Công an huyện Tây Hòa (01);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THÂN PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Cao Gia**

